

 **26/03/2024**

Thị trường có thể nhanh chóng kết thúc nhịp điều chỉnh

YSflex



 **Tải
ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuantan.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá khí tự nhiên giảm do tồn kho tăng cao

- Giá khí tự nhiên kỳ hạn đã giảm xuống dưới 1.65 USD/MMBtu trong tháng 3 trong bối cảnh nhu cầu thấp và nguồn cung trong nước dồi dào. Nhà máy xuất khẩu LNG Freeport ở Texas thông báo rằng hai trong số ba đoàn tàu hóa lỏng của họ sẽ ngừng hoạt động cho đến tháng 5, trì hoãn thời kỳ công suất thấp của nhà máy trọng điểm. Những diễn biến này ngăn cản Mỹ xuất khẩu thêm khí đốt tự nhiên thông qua nhà máy LNG, nâng cao nguồn cung mặt hàng này cho mục đích sử dụng trong nước. Ngoài ra, mức tiêu thụ tương đối thấp do mùa đông ôn hòa, sản lượng khí đốt gần cao kỷ lục, sản lượng thủy điện mạnh và lượng dự trữ ban đầu dồi dào đã khiến lượng dự trữ khí đốt tự nhiên hiện tại cao hơn 41% so với mức trung bình 5 năm vào cuối tháng 3.
- Đồ thị giá khí tự nhiên đóng cửa giảm 3.12% trong phiên giao dịch ngày 25/03/2024 tiếp tục đà giảm. Khả năng giá khí tự nhiên sẽ quay về kiểm định vùng hỗ trợ quanh 1.55 USD/MMBtu. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá khí tự nhiên
Nguồn: Tradingeconomics

Phổ Wall điều chỉnh phiên thứ 2 liên tiếp

- Phố Wall đóng cửa giảm điểm vào thứ Hai. Chỉ số Dow Jones giảm 162 điểm, S&P 500 và Nasdaq đều mất 0.3%. Các ngành hàng tiêu dùng thiết yếu và công nghiệp là những ngành giảm mạnh nhất, trong khi ngành năng lượng lại vượt trội hơn. Về tin tức doanh nghiệp, cổ phiếu của Intel đã giảm 1.7% sau khi có báo cáo cho rằng Trung Quốc đưa ra hướng dẫn loại bỏ dần các bộ vi xử lý của Intel của Hoa Kỳ trong các máy tính và máy chủ của chính phủ. Microsoft cũng giảm 1.4% do lo ngại về tác động của các hướng dẫn mới đối với hệ điều hành Windows. Trong khi đó các nhà sản xuất chip duy trì đà tích cực như Micron Technology tăng 6.3%, Nvidia tăng 0.8% và Arm tăng thêm 3.1%.
- Đồ thị giá của chỉ số S&P 500 đóng cửa giảm 16 điểm trong ngày giao dịch 25/03/2024 tiếp tục điều chỉnh. Khả năng S&P 500 sẽ cần kiểm định lại vùng hỗ trợ quanh 5,189 điểm. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của cả ba chỉ số vẫn duy trì ở mức TĂNG.



Diễn biến chỉ số S&P 500
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	25/03	-	-	0.08%
DB FTSE	22/03	-	-	-1.17%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	22/03	-	-	-0.93%
Kim Kindex VN30	22/03	-	-	-1.59%
Premia MSCI	22/03	-	-	-1.12%
Fubon FTSE	25/03	(27,000)	(268)	0.16%
E1VFN30	21/03	-	-	-1.03%
FUEVFN30	22/03	(4,500)	(137)	-0.58%
FUESSVFL	22/03	-	-	-0.27%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

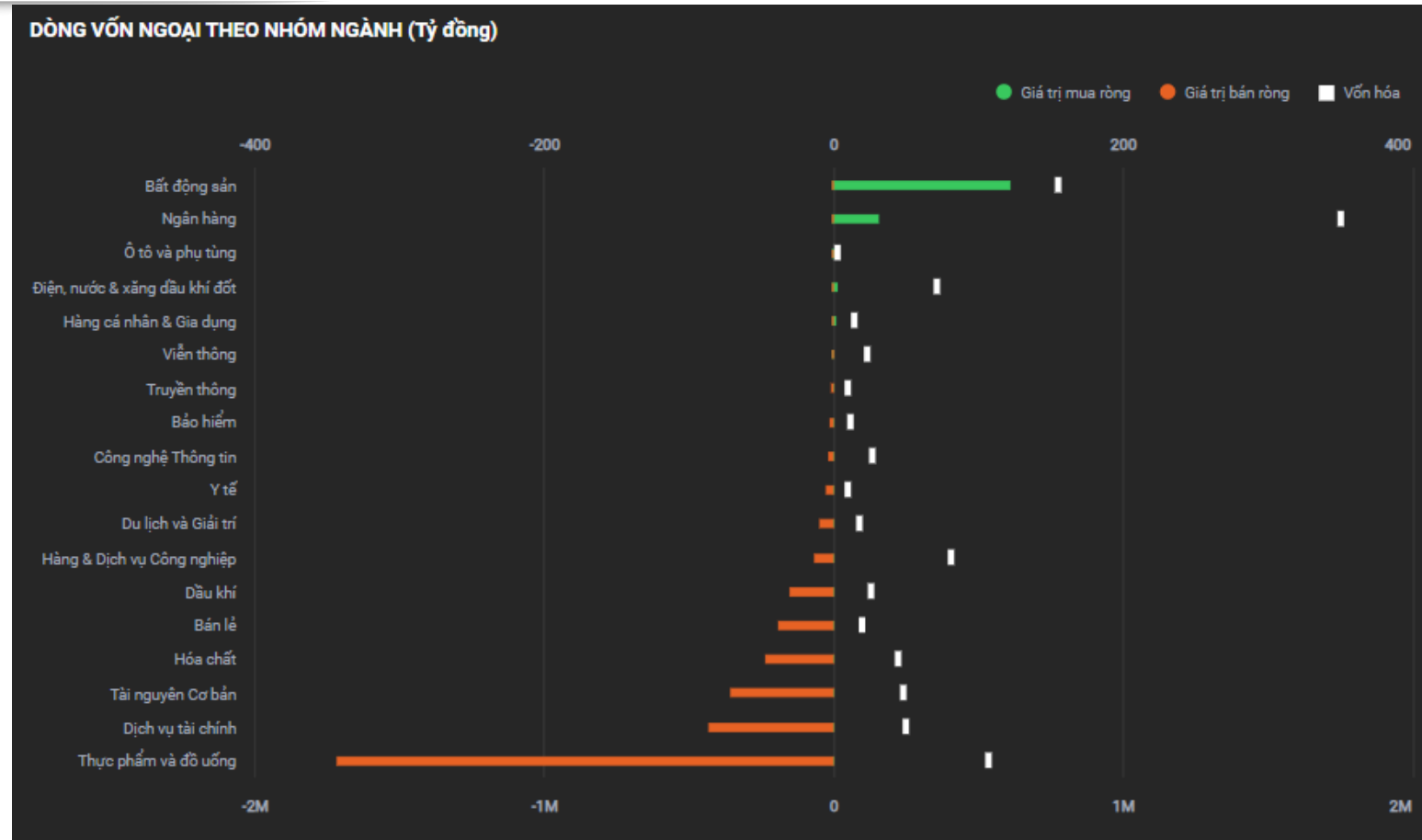
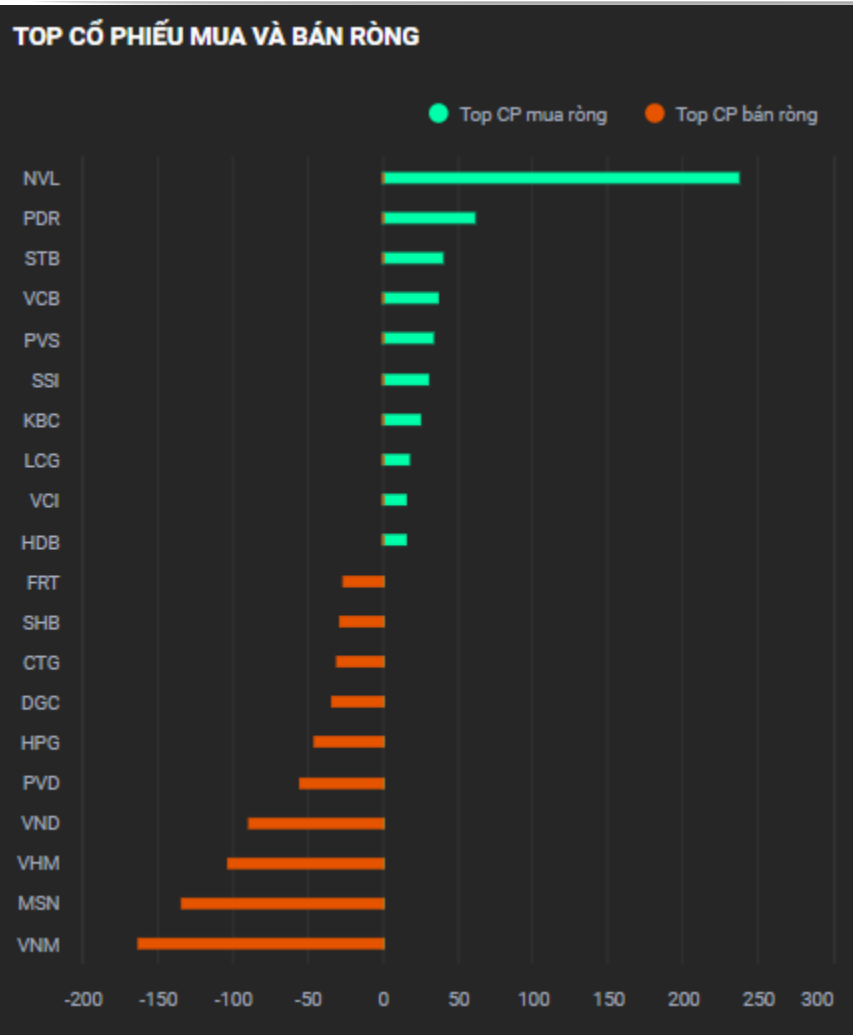
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	25/03/2024	Tuần 25-29/03	Tháng 03/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	(489)	(489)	(7,203)	(7,476)	(7,476)	(7,476)
Tự doanh	(494)	(494)	962	329	329	329
Cá nhân	1,483	1,483	6,060	11,217	11,217	11,217

Khối ngoại bán ròng 489 tỷ, nhóm Thực phẩm và đồ uống tiếp tục bị bán ròng mạnh



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 494 tỷ

Top mua ròng

Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
EIB	64.99
SSI	42.48
E1VFN30	41.21
NAB	21.00
FUEVFVND	18.16

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
GEX	213.26
FPT	60.22
MSN	55.85
TCB	50.24
VPB	47.42



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN



Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục điều chỉnh nhưng thị trường có thể sớm quay trở lại đà tăng trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn có khả năng sẽ còn xuất hiện các nhịp điều chỉnh, nhưng nhịp điều chỉnh có thể sẽ nhanh chóng kết thúc và thị trường vẫn sẽ sớm quay trở lại đà tăng với sự phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm nhẹ cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn thận trọng trở lại.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và mua mới ở các nhịp điều chỉnh.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Tiếp tục nắm giữ tỷ trọng CP cao

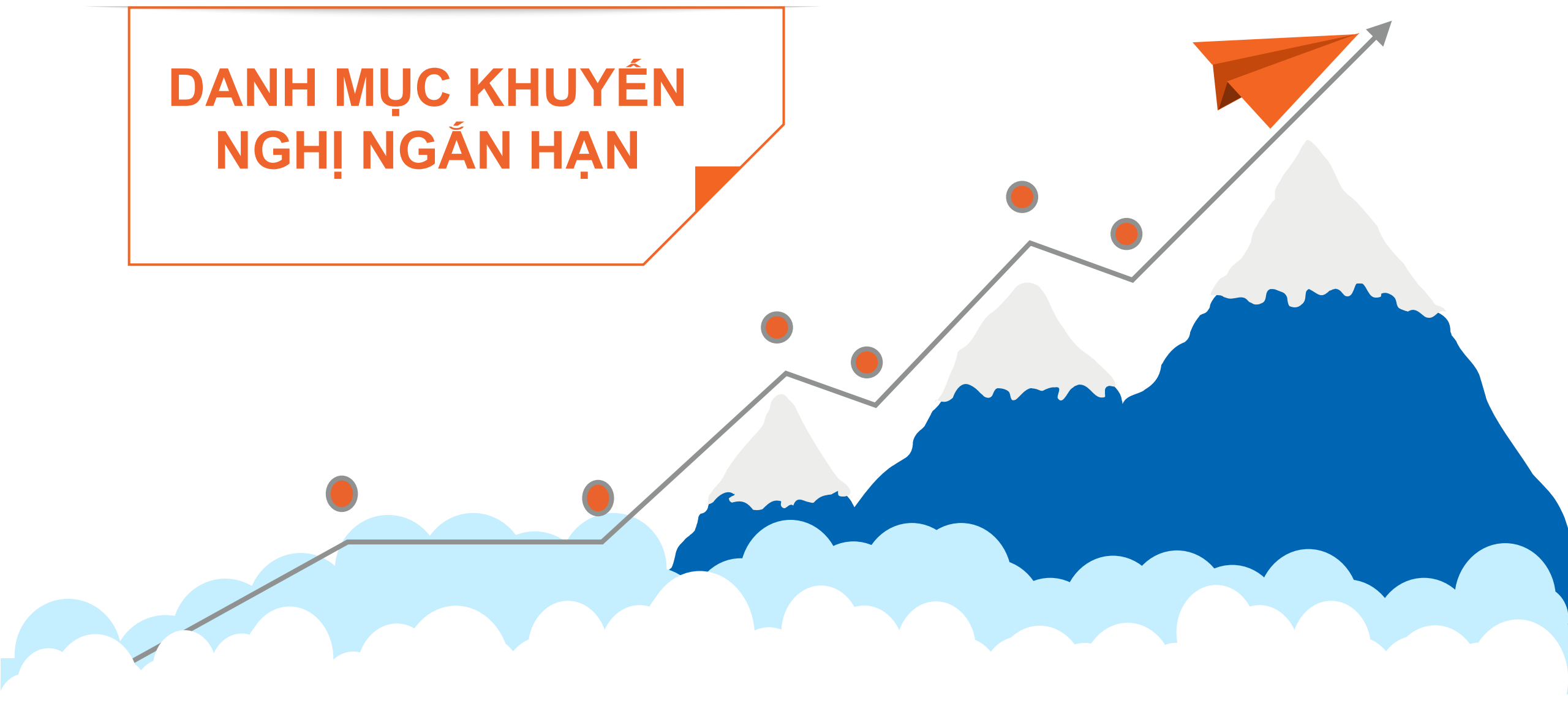
- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 105.59 điểm (-1.2%) với khối lượng giao dịch giảm 12% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đồ thị giá của chỉ số YS30 vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ tiếp tục biến động hẹp trong những phiên giao dịch tới với mức hỗ trợ gần nhất là đường trung bình 20 phiên (tức là mức 103.28 điểm). Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	130.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+101	77.50	120.12	67.74%	NẮM GIỮ
TNG	21.70	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+74	19.90	21.33	9.05%	NẮM GIỮ
KDH	36.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+47	31.30	35.89	17.89%	NẮM GIỮ
VTP	83.30	GIẢM	TĂNG	23/01/2024	T+45	62.80	92.75	32.64%	BÁN
SIP	89.00	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+45	69.00	88.58	28.99%	HẠN CHẾ MUA MỚI
FRT	148.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+42	106.30	146.54	39.23%	HẠN CHẾ MUA MỚI
VGC	57.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+39	53.30	55.53	7.32%	NẮM GIỮ
DHC	43.60	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+38	42.30	43.39	3.07%	NẮM GIỮ
FPT	114.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+37	99.90	111.50	14.11%	NẮM GIỮ
PVD	31.75	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+35	28.25	30.76	12.39%	NẮM GIỮ
GMD	78.10	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+24	72.00	76.43	8.47%	NẮM GIỮ
ELC	23.05	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+19	22.35	22.70	3.13%	HẠN CHẾ MUA MỚI
NLG	43.65	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+17	39.60	41.41	10.23%	NẮM GIỮ
VCI	52.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	46.85	50.21	10.99%	NẮM GIỮ
FCN	16.55	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+14	15.40	15.29	7.47%	NẮM GIỮ
PVT	28.55	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+13	27.40	27.60	4.20%	NẮM GIỮ
TV2	42.90	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+8	42.25	42.06	1.54%	NẮM GIỮ
PVS	38.90	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+7	37.90	36.78	2.64%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
DIG	32.00	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+6	28.50	30.17	12.28%	NẮM GIỮ
DXG	19.70	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+5	19.00	18.72	3.68%	NẮM GIỮ
TCH	14.70	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+5	14.20	14.04	3.52%	NẮM GIỮ
NKG	25.30	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+4	25.20	24.04	0.40%	NẮM GIỮ
TCB	44.80	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+3	42.30	42.31	5.91%	NẮM GIỮ
MBB	24.70	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	24.75	23.82	-0.20%	NẮM GIỮ
ACB	27.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	28.00	27.23	-1.79%	NẮM GIỮ
GEX	24.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	23.45	23.26	4.48%	NẮM GIỮ
HSG	23.00	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+1	23.25	21.96	-1.08%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	130.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+101	77.50	120.12	67.74%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	74.00	GIẢM	TĂNG	06/11/2023	T+101	61.60	79.81	20.13%	73.60	BÁN
FTS	61.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+98	39.15	57.88	55.81%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	20.20	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+98	14.60	19.16	38.36%	19.31	NẮM GIỮ
PAN	23.95	TĂNG	TĂNG	26/12/2023	T+65	20.00	22.76	19.75%	24.94	NẮM GIỮ
KDH	36.90	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+47	31.30	35.89	17.89%	34.66	NẮM GIỮ
FRT	148.00	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+42	106.30	146.54	39.23%	127.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
PHR	62.50	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+40	49.90	59.08	25.25%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	30.65	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+39	27.00	29.81	13.52%	31.83	NẮM GIỮ
VGC	57.20	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+39	53.30	55.53	7.32%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	43.60	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+38	42.30	43.39	3.07%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	39.30	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+36	42.00	39.18	-6.43%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	31.75	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+35	28.25	30.76	12.39%	32.67	NẮM GIỮ
VHC	75.50	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+34	65.60	72.83	15.09%	74.74	NẮM GIỮ
ASM	12.00	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+26	10.80	11.47	11.11%	13.23	NẮM GIỮ
GMD	78.10	TĂNG	TĂNG	21/02/2024	T+24	72.00	76.43	8.47%	84.13	NẮM GIỮ
NLG	43.65	TĂNG	TĂNG	01/03/2024	T+17	39.60	41.41	10.23%	86.13	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
DGW	64.80	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	59.20	62.85	9.46%	69.34	NẮM GIỮ
PNJ	96.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	95.70	95.94	0.31%	107.85	NẮM GIỮ
VCI	52.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	46.85	50.21	10.99%	55.80	NẮM GIỮ
KBC	35.00	TĂNG	TĂNG	05/03/2024	T+15	33.35	32.66	4.95%	39.25	NẮM GIỮ
PVT	28.55	TĂNG	TĂNG	07/03/2024	T+13	27.40	27.60	4.20%	31.41	NẮM GIỮ
DCM	34.45	TĂNG	TĂNG	11/03/2024	T+11	35.90	33.89	-4.04%	42.85	NẮM GIỮ
DIG	32.00	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+6	28.50	30.17	12.28%	35.60	NẮM GIỮ
DXG	19.70	TĂNG	GIẢM	19/03/2024	T+5	19.00	18.72	3.68%	21.89	NẮM GIỮ
PDR	31.45	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+5	29.10	29.78	8.08%	35.83	NẮM GIỮ
TCH	14.70	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+5	14.20	14.04	3.52%	16.27	NẮM GIỮ
VCG	25.35	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+5	25.20	24.70	0.60%	29.51	NẮM GIỮ
NKG	25.30	TĂNG	TĂNG	20/03/2024	T+4	25.20	24.04	0.40%	31.90	NẮM GIỮ
LPB	16.55	TĂNG	TĂNG	21/03/2024	T+3	17.00	16.07	-2.65%	20.88	NẮM GIỮ
GEX	24.50	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	23.45	23.26	4.48%	26.03	NẮM GIỮ
VND	23.95	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	24.25	22.83	-1.24%	28.89	NẮM GIỮ
HSG	23.00	TĂNG	TĂNG	25/03/2024	T+1	23.25	21.96	-1.08%	27.27	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CNG	35.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+98	29.40	33.39	20.24%	32.74	NẮM GIỮ
DRC	31.90	GIẢM	TĂNG	17/11/2023	T+92	23.00	34.46	38.70%	27.41	BÁN
GSP	12.00	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+80	11.75	11.93	2.13%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	44.05	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+62	40.50	43.06	8.77%	47.35	NẮM GIỮ
ELC	23.05	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+19	22.35	22.70	3.13%	26.17	HẠN CHẾ MUA MỚI
IJC	15.55	TĂNG	TĂNG	28/02/2024	T+19	14.40	15.26	7.99%	16.85	NẮM GIỮ
AGR	20.75	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	18.10	19.95	14.64%	31.16	NẮM GIỮ
BSI	61.30	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	58.20	57.26	5.33%	32.16	HẠN CHẾ MUA MỚI
NBB	25.00	TĂNG	TĂNG	04/03/2024	T+16	21.40	23.54	16.82%	33.16	NẮM GIỮ
FCN	16.55	TĂNG	TĂNG	06/03/2024	T+14	15.40	15.29	7.47%	17.43	NẮM GIỮ
DHA	50.10	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+8	49.90	48.56	0.40%	57.10	NẮM GIỮ
TV2	42.90	TĂNG	TĂNG	14/03/2024	T+8	42.25	42.06	1.54%	47.87	NẮM GIỮ
APG	15.55	TĂNG	TĂNG	15/03/2024	T+7	15.05	14.76	3.32%	18.00	NẮM GIỮ
DPG	43.90	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+6	41.75	41.78	5.15%	51.19	NẮM GIỮ
TNH	22.60	TĂNG	TĂNG	18/03/2024	T+6	22.90	21.80	-1.31%	25.90	NẮM GIỮ
HHS	8.99	TĂNG	TĂNG	19/03/2024	T+5	8.85	8.70	1.58%	10.04	NẮM GIỮ
CCL	9.29	TĂNG	TĂNG	22/03/2024	T+2	9.35	8.82	-0.64%	11.36	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.